

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bên mua sắm: Ngân hàng TMCP Quân Đội

CHỦ TỊCH

NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI
CƠ PHÂN
QUÂN ĐỘI

M.S.D.N.: 010028567
Q. CẦU GIẤY - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Trần Phương

Chương I. CHỈ DẪN CHUNG

Mục 1. Khái quát

1. Tên chủ đầu tư là: Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB).
2. MB mời các nhà cung cấp (NCC) tham gia chào hàng rộng rãi gói mua sắm: “241/CHRR/2021 - Voucher 6* du lịch trong nước”. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói mua sắm nêu tại Chương II của HSYC này.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày.
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

Mục 2. Tư cách hợp lệ của NCC

NCC là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói mua sắm này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. NCC phải nộp đơn chào hàng và Bảng giá chào theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà NCC không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là NCC đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói mua sắm, NCC phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do NCC ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói mua sắm trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp NCC tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của NCC sẽ bị loại.
3. Trường hợp NCC có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm Đơn vị mua sắm nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, NCC cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần của Hồ sơ đề xuất (HSDX)

HSDX do NCC chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
2. Bảng giá chào theo Mẫu số 02 Chương III;
3. Hồ sơ năng lực gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Báo cáo tài chính năm 2020;
- Hợp đồng tương tự theo yêu cầu tại Mục 2 Chương II;
- Cam kết đáp ứng các điều khoản chính trong Hợp đồng theo yêu cầu tại Chương IV.

4. Các nội dung cần thiết khác (nếu có)

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của HSĐX

Thời gian có hiệu lực của HSĐX là 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp HSĐX

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá HSĐX

1. NCC phải nộp HSĐX trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử về địa chỉ:

Hồ sơ đề xuất được gửi tới Ngân hàng TMCP Quân đội trực tiếp hoặc qua đường bưu điện trước 17h00 ngày 15/12/2021 theo địa chỉ:

- Phòng Mua sắm và Quản lý Tài sản - Khối Hành chính - Ngân hàng TMCP Quân Đội.
- Địa chỉ: Tầng 07, tòa nhà MB 18 Lê Văn Lương, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.
- Đầu mối tiếp nhận: Vũ Thị Huyền Trang
- Điện thoại: 0988 66 68 69 Email: trangvth2@mbbank.com.vn

Các HSĐX được gửi đến Đơn vị mua sắm sau thời điểm hết hạn nộp HSĐX sẽ không được xem xét.

2. Trong quá trình đánh giá các HSĐX, Đơn vị mua sắm có thể mời NCC có HSĐX đạt yêu cầu và có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 7. Điều kiện xét duyệt lựa chọn NCC

NCC được xem xét, đề nghị ký hợp đồng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có HSĐX đáp ứng các yêu cầu trong HSYC;
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt ngân sách gói mua sắm được duyệt.

Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI MUA SẴM

1. Yêu cầu và đánh giá tính hợp lệ của HSDX

TT	Nội dung	Yêu cầu (mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng)
1	Số lượng HSDX phải nộp	01 bản gốc 01 bản copy bằng USB: (USB lưu toàn bộ HSDX, riêng bảng giá phải lưu dạng file Microsoft Excel)
2	Tính hợp lệ của đơn đề xuất	Được người đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu
3	Hiệu lực HSDX đáp ứng yêu cầu	Thời gian có hiệu lực của HSDX là 30 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSDX.
4	Có giấy phép ĐKKD	Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của nhà nước Việt Nam cấp; ngành nghề phù hợp với lĩnh vực tham gia chào giá (<i>bản công chứng chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền/sao y của đơn vị</i>)

NCC có HSDX hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực và kinh nghiệm

2. Yêu cầu và tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm:

TT	Nội dung	Mô tả chi tiết	Yêu cầu
1	Số năm hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính.	≥ 03 năm tính đến thời điểm hết hạn nộp HSDX, được thể hiện trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các tài liệu tương đương.	Bắt buộc
2	Số lượng các hợp đồng tương tự như hợp đồng của gói mua sắm này với tư cách nhà cung cấp chính tại Việt Nam từ năm 2018 đến nay	≥ 02 hợp đồng triển khai cung cấp dịch vụ/ voucher du lịch, khách sạn nghỉ dưỡng... Giá trị mỗi hợp đồng: $\geq 1,5$ tỷ đồng. (<i>NCC nộp bản sao y chứng thực hoặc bản sao y có xác nhận công ty. Trường hợp cần xác minh, MB có thể yêu cầu đối chiếu bản gốc</i>)	Bắt buộc
3	Năng lực tài chính	- Doanh thu năm 2020 ≥ 3 tỷ đồng. - Lợi nhuận năm 2020 > 0 . (<i>NCC nộp bản sao Báo cáo tài chính năm 2020</i>)	Bắt buộc

3. Yêu cầu cung cấp hàng hóa:

Hàng hóa phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật tối thiểu theo bảng dưới đây:

TT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu	Số lượng	ĐVT	Mệnh giá voucher (VND)	Các yêu cầu khác (nếu có)
1	Voucher 6* du lịch trong nước	Loại voucher: Voucher resort 6* 3 ngày 2 đêm Hiệu lực voucher: tối thiểu 1 năm kể từ ngày phát hành, khuyến khích 2 năm. Có điều khoản gia hạn trong trường hợp do yếu tố bất khả kháng điểm resort không thể mở suốt thời gian hiệu lực.	09	Voucher	50.000.000	Địa điểm bàn giao voucher: tại khu vực Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh theo chỉ định của MB.
2		Tiêu chuẩn phòng dành cho tối thiểu 2 người lớn và 1 trẻ em. Thời điểm sử dụng voucher: Tất cả các ngày trong năm (ưu tiên không có phụ thu nghỉ lễ Tết...) Tham khảo một số resort 6* như: Amanoi, Intercontinental Peninsula, Six sence...	29	Voucher	60.000.000	

Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói mua sắm: _____ [Ghi tên gói mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: [Điền tên đầy đủ của Đơn vị mua sắm]

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu (HSYC) và văn bản sửa đổi HSYC _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên NCC], cam kết thực hiện gói mua sắm _____ [Ghi tên gói mua sắm] theo đúng yêu cầu của HSYC với tổng số tiền/ đơn giá là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là NCC chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu].

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HOÁ

1	2	3	4	5	6	7	8
STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Điều khoản voucher	Hiệu lực voucher	Đơn giá	Thành tiền (Cột 4x7)
1	Hàng hoá thứ 1						M1
2	Hàng hoá thứ 2						M2
							
n	Hàng hoá thứ n						Mn
	Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) <i>(Kết chuyển sang bảng tổng hợp giá chào)</i>						M=M1+M2+ ...+Mn

Đại diện hợp pháp của NCC

Đại diện hợp pháp của NCC

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Đơn giá tại cột (7) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hoá theo yêu cầu của Đơn vị mua sắm, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có) và chi phí vận chuyển... Khi tham gia chào hàng cạnh tranh, NCC phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày hết hạn nộp HSĐX theo quy định.

BẢNG TUYÊN BỐ ĐÁP ỨNG KỸ THUẬT

ST T	Nội dung	Yêu cầu của HSYC	Yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Ghi chú và tài liệu tham chiếu
1			Bắt buộc	Đáp ứng/ Không đáp ứng	

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

CHƯƠNG IV - CÁC ĐIỀU KHOẢN CHÍNH TRONG HỢP ĐỒNG

I. GIAO HÀNG

1. **Địa điểm giao hàng:** tại khu vực Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh theo chỉ định của MB.
2. **Thời gian giao hàng:** Voucher được giao cho MB trong vòng 03 ngày kể từ ngày hai Bên ký kết Hợp đồng.

II. THANH TOÁN

1. **Phương thức thanh toán:** chuyển khoản.

MB thanh toán cho NCC đến 100% giá trị Hợp đồng trong vòng 15 ngày làm việc kể từ NCC bàn giao hàng hóa và MB nhận được bộ hồ sơ thanh toán, bao gồm:

- + Công văn đề nghị thanh toán của NCC;
- + Biên bản bàn giao tại điểm giao hàng;
- + Biên bản nghiệm thu tổng thể do đại diện có thẩm quyền của hai bên ký và đóng dấu;
- + Hóa đơn tài chính hợp lệ;

2. **Quy định về các giấy tờ, hồ sơ thanh toán:**

- **Giấy đề nghị thanh toán:** Ghi rõ nội dung cần thanh toán, số tiền chính xác bằng số, bằng chữ, tên đơn vị thụ hưởng.
- **Biên bản bàn giao, nghiệm thu:** Đây là biên bản xác nhận công tác bàn giao, hoàn thiện công việc theo biểu mẫu của MB cung cấp trước khi tiến hành bàn giao và nghiệm thu. Trên đó phải thể hiện các nội dung: Danh mục hàng hóa, số lượng đã bàn giao, thời gian, địa điểm bàn giao. Bắt buộc trên biên bản này phải có chữ ký (và dấu xác nhận - nếu có) của MB - nơi bàn giao hàng hóa.

III. TIẾN ĐỘ CUNG CẤP VÀ PHẠT VI PHẠM

NCC phải cung cấp, bàn giao hàng hóa trong vòng 03 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Chi tiết được các bên thống nhất khi thương thảo Hợp đồng.

Phạt chậm tiến độ: Nếu NCC triển khai và nghiệm thu chậm so với tiến độ quy định thì NCC sẽ phải chịu mức phạt bằng 0,1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày nghiệm thu chậm, tuy nhiên tổng mức phạt không quá 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm và bồi thường toàn bộ thiệt hại phát sinh cho Bên bị vi phạm (nếu có)

